

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THẠCH THẮT  
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 14/2021/HS-ST  
Ngày 04 tháng 02 năm 2021.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THẠCH THẮT - THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Khuất Đăng Cường.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

+ Ông Nguyễn Văn Chiến;

+ Ông Bùi Đăng Lý;

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Ngọc Lan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:** Ông Triệu Văn T - Kiểm sát viên.

Trong ngày 04 tháng 02 năm 2021 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thạch Thất, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 08/ 2021/TLST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/ 2021/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 01 năm 2021 đối với:

**1/Bị cáo** Họ tên: **Đặng Trung T** (Tên gọi khác: Không), Sinh năm 1996 tại thôn S, xã HB, huyện TT, thành phố Hà Nội; nơi cư trú: thôn S, xã HB, huyện TT, thành phố Hà Nội; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 07/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 06/10/2015 Công an huyện Quốc Oai - TP Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Hình thức: Phạt tiền. Mức phạt: 1.000.000đ; con ông: Đặng Trung S ( Đã chết) và bà: Nguyễn Thị T, sinh năm 1960; vợ, con: Chưa có; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 13/11/2020 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam số 01 Công an TP Hà Nội. Số giam 634A2 – B8

**2/ Người bị hại:** Chị Tạ Thị H, sinh năm 1982;

Địa chỉ: Thôn Y, xã C, huyện TT, thành phố Hà Nội.

**3/ Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

+ Anh Nguyễn Văn L, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Thôn X, xã B, huyện TT, thành phố Hà Nội

(Người có mặt: Bị cáo; người vắng mặt: chị H, anh L)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Khoảng 20 giờ ngày 12/11/2020, Đặng Trung T điều khiển xe mô tô BKS: 36B4- 898.78 đi lòng vòng tại khu vực xã Cần Kiệm, Thạch Thất với mục đích xem có ai sơ hở thì lấy trộm tài sản. Khi đi đến quán gội đầu Bảo Việt Hương ở thôn Yên Lạc 1, xã Cần Kiệm thì T nhìn thấy chị Tạ Thị H, sinh năm 1982 (Địa chỉ: Thôn Y, xã C, huyện TT, thành phố Hà Nội) đang nằm úp trên ghế gội đầu sử dụng điện thoại. T dừng xe và để xe bên cạnh quán nhà chị H rồi ngồi trên xe quan sát xung quanh. Khoảng 10 phút sau, T đi vào bên trong quán gội đầu. Quan sát thấy phía dưới chân chị H để 01 chiếc túi sách bên trong túi có số tiền 5.370.000 đồng (năm triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng), thấy chị H không để ý nên T đã trộm cắp chiếc túi sách trên rồi đi ra khỏi quán để tẩu thoát. Khi T đang mở khóa xe mô tô thì chị H phát hiện bị mất tài sản nên từ trong quán chạy ra giật lấy lại được chiếc túi sách cùng số tiền T đang cầm trên tay. Do sợ bị bắt nên T liền phóng xe bỏ chạy thoát. Sau khi lấy lại được tài sản, do trời tối nên chị H không đến Cơ quan Công an trình báo ngay mà đến sáng ngày 13/11/2020 mới đến Công an xã Cần Kiệm trình báo vụ việc mất trộm và giao nộp: 01 (một) túi sách bên trong có số tiền 5.370.000 đồng (năm triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng).

Ngày 13/11/2020, Đặng Trung T nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật nên đã đến Công an xã Cần Kiệm đầu thú.

**\*Tang vật thu giữ:** 01 túi sách màu trắng có kích thước (24x19x7)cm trên túi sách có nhãn hiệu Charles & Keith, trong túi có 5.370.000 đồng (năm triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng); 01 (một) xe mô tô BKS: 36B4- 898.78, số khung: 475825, số máy: 0361581 do Đặng Trung T giao nộp.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 89/KL-HĐĐG ngày 05/12/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Thạch Thất - TP. Hà Nội kết luận 01 (một) túi sách giả da màu trắng có kích thước (24x19x7)cm trên túi sách có nhãn hiệu Charles & Keith (đã qua sử dụng) do T trộm cắp được trị giá 175.000 đồng (một trăm bảy mươi năm nghìn đồng).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thạch Thất kết luận và đề nghị: Hành vi của Trần Văn T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Đề nghị áp

dụng khoản 1 điều 173; điểm i,s,h khoản 1 điều 51; điều 38 BLHS để xử phạt Đặng Trung T từ 09 đến 12 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam. Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Đặng Trung T đã lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu tài sản trong ngày 12/11/2020 đã lén lút chiếm đoạt tài sản của chị Tạ Thị H có tổng giá trị 5.545.000đồng(Năm triệu năm trăm bốn mươi lăm nghìn đồng). Hành vi của bị cáo thực hiện đã thỏa mãn các yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản. Tội danh và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 173 BLHS.

Hành vi bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự an ninh khu vực. Đặng Trung T là một thanh niên tuổi đời còn trẻ, có sức khỏe nhưng không chịu tu dưỡng bản thân để trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội và gia đình mà đã sớm lao vào con đường phạm tội chiếm đoạt tài sản để thỏa mãn nhu cầu hưởng thụ bất chính của bản thân. Vì vậy, thấy cần thiết có một mức hình phạt thật nghiêm khắc đối với bị cáo mới có thể giúp bị cáo cải tạo bản thân để trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội, đồng thời góp phần vào công tác đấu tranh phòng, chống tội phạm.

Xét nhân thân, tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Đặng Trung T không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự được quy định tại điều 52 BLHS nhưng bị cáo là đối tượng nghiện ma túy cho thấy nhân thân của bị cáo rất xấu. Bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s, h khoản 1 điều 51 BLHS và 02 tình tiết giảm nhẹ được quy định tại khoản 2 điều 51 BLHS đó là “ Phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng”; “ Người phạm tội thành khẩn khai báo hoặc ăn năn hối cải; “ Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn”; “Người bị hại có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo”; “bị cáo đầu thú”để có mức hình phạt tương xứng với tính chất nguy hiểm mà bị cáo gây ra cho xã hội, đồng thời áp dụng điều 38 BLHS nhằm để buộc bị cáo có thời gian chấp hành án tại trại giam mới có thể giúp bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

Tội bị cáo thực hiện có hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 điều 173 BLHS. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo Đặng Trung T có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có khả năng chấp hành hình phạt bổ sung. Vì vậy, thấy cần thiết miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[2] Về xử lý vật chứng: 01 túi sách màu trắng có kích thước (24x19x7)cm trên túi sách có nhãn hiệu Charles & Keith, trong túi có 5.370.000 đồng (năm triệu ba trăm bảy mươi nghìn đồng) thuộc sở hữu của chị H đã bị cáo chiếm đoạt; 01 (một) xe mô tô BKS: 36B4- 898.78, số khung: 475825, số máy: 0361581 do Đặng Trung T giao nộp thuộc sở hữu của anh L cho T mượn sử dụng và không biết bị cáo đã sử dụng làm phương tiện phạm tội. Cơ quan điều tra đã trả lại các tài sản trên cho chủ sở hữu là đúng quy định pháp luật.

[3] Về dân sự: Chị H, anh L đã nhận lại tài sản thuộc sở hữu của mình nên không buộc bị cáo chịu trách nhiệm dân sự đối với chị H, anh L.

[4] Các tài liệu chứng cứ mà Viện kiểm sát duy trì công tố tại phiên tòa đưa ra xác định Đặng Trung T phạm tội “Trộm cắp tài sản” và đề nghị áp dụng điều luật để xử phạt bị cáo, xử lý vật chứng là đúng quy định pháp luật.

[5] Quá trình phát hiện tội phạm, khởi tố, truy tố các cơ quan Công an, Viện kiểm sát đã T hành các hoạt động tố tụng đúng quy định, đúng trình tự theo quy định của bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] **Tuyên bố:** Bị cáo Đặng Trung T, phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ vào khoản 1 và khoản 5 điều 173; điểm i, s, h khoản 1 và khoản 2 điều 51; điều 38 BLHS.

**Xử phạt:** Đặng Trung T 09(Chín) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 13/11/2020.

Miễn hình phạt bổ sung đối với Đặng Trung T..

[2] **Về án phí:** Áp dụng điều 136 BLTTHS.

Buộc Đặng Trung T phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc niêm yết bản án.

### **Nơi nhận:**

- TAND t.p Hà Nội;
- VKSND huyện Thạch Thất;
- Chi cục T.H.A huyện Thạch Thất;
- UBND xã Hữu Bằng;
- Bị cáo.

### **T/ M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**

**Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa**

Khuất Đăng Cường

